Phải nắm chắc việc chỉ đạo trọng điểm kịp thời rút kinh nghiệm để phổ biến cho các hợp tác xã ngoài diện.

Tiến hành cuộc vận động này, cấp huyện có vị trí rất trọng yếu. Nếu không phát huy được tính tích cực và chủ động của cấp huyện thì khó có khả năng chuyển biến phong trào một cách đồng đều. Vì vậy đối với những huyện yếu, các khu, thành, tỉnh cần có kế hoạch bổ sung thêm lực lượng để cấp huyện có đủ sức đảm đương nhiệm vụ.

Đối với những xã và hợp tác xã kém, trước hết phải lo việc kiện toàn tổ chức. Tỉnh, huyện cần bổ sung cho cơ sở một số cốt cán để qua bầu cử có thể đảm đương được những trách nhiệm chủ yếu như Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã, Chủ nhiệm hợp tác xã, Phó chủ nhiệm phụ trách kế hoạch, phụ trách tài vụ hoặc kế toán trưởng của hợp tác xã.

Mỗi khi sơ kết hoặc tổng kết, các địa phương phải căn cứ vào mục đích, yêu cầu, nội dung, phương châm của cuộc vận động mà kiểm điểm đánh giá sự chuyển biến của phong trào, đồng thời chỉ rõ những mục tiêu và biện pháp cho đợt sau để tiếp tục *đẩy mạnh khí thế cách mạng trong quần chúng, thúc đẩy phong trào lao động sản xuất ngày càng có được những chuyển biến mạnh mẽ hơn.*

b) Về phần trung ương:

Thường vụ Hội đồng Chính phủ sẽ trực tiếp theo dõi và chỉ đạo cuộc vận động.

Ban quản lý hợp tác xã nông nghiệp trung ương có trách nhiệm giúp Chính phủ hướng dẫn cách làm cụ thể cho các địa phương và theo dõi tình hình thực hiện cuộc vận động này đối với các địa phương, các Bộ, các cơ quan ngang Bộ, và cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ.

Các ông Chủ nhiệm các Văn phòng Kinh tế, Văn giáo, Nội chính Phủ Thủ tướng phải cùng với các Bộ, các cơ quan ngang Bộ và cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ họp từng khối để bàn kế hoạch thực hiện nghị quyết này.

Các ông Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ và cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ có liên quan đến cuộc vận động phải chịu trách nhiệm về phần việc của mình trước Chính phủ. Cùng với việc xem xét lại các chính sách, chế độ, thể lệ đã ban hành, mỗi ngành phải căn cứ vào chức năng và mối quan hệ của từng ngành đối với hợp tác xã mà xây dựng kế hoạch hướng dẫn cho toàn ngành tham gia cuộc vận động, đồng thời phải cử những cán bộ có năng lực đi sâu nghiên cứu những vấn đề cụ thể, bàn bạc kỹ với các địa phương, các hợp tác xã để đề nghị Chính phủ cho bổ sung hoặc ban hành những chính sách, chế độ, thể lệ cần thiết nhằm giải quyết cho được những vấn đề thiết thực, đáp ứng kịp thời những đòi hỏi của cơ sở, bảo đảm thực hiện tốt các nguyên tắc, chế độ trong việc tổ chức và quản lý nền nông nghiệp tập thể xã hội chủ nghĩa.

Hà-nội, ngày 17 tháng 8 năm 1970
T.M. Hội đồng Chính phủ
K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó thủ tướng
LÊ THANH NGHỊ

CÁC BỘ

LIÊN BỘ VẬT TƯ — GIAO THÔNG VẬN TẢI — CÔNG AN

THÔNG TƯ liên bộ số 670-TT/LB ngày 20-7-1970 quy định việc bảo vệ phòng cháy, chữa cháy trong khi bơm rót xăng dầu ở các bến, bãi, ga.

Trong thời gian qua chúng ta đã tổ chức giao nhận, vận chuyển xăng dầu ở nhiều địa điểm khác nhau, đã đảm bảo phục vụ kịp thời cho sản xuất và chiến đấu.

Tuy vậy trong công tác giao nhận xăng dầu còn nhiều thiếu sót chưa đảm bảo an toàn phòng cháy, nguyên nhân chính là do tổ chức bơm rót chưa được chu đáo, thiếu sự thống nhất giữa cơ quan vận tải (chủ phương tiện) và cơ quan giao nhận xăng dầu (chủ hàng), các chế độ nội quy quy định chưa được chặt chẽ, việc chấp

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09671203

hành các quy định ấy chưa được nghiêm chỉnh, do đó đã để xảy ra nhiều tổn thất đến tài sản của Nhà nước và làm thiệt hại đến tính mệnh của cán bộ, công nhân viên.

Nhằm đảm bảo tuyệt đối an toàn, Liên Bộ Vật tư — Giao thông vận tải — Công an quy định việc tổ chức bơm rót xăng dầu ở các bến, bãi, ga như sau :

A. NGUYÊN TẮC CHUNG

1. Trước khi tổ chức bơm rót xăng dầu dưới các tàu dầu, sà lan, toa xi-téc mỗi bên hữu quan phải có kế hoạch, biện pháp bảo vệ, phòng cháy tỉ mỉ theo sự phân công trách nhiệm dưới đây :

a) Cơ quan Công an địa phương (Đội phòng cháy chữa cháy) có trách nhiệm tham gia xét duyệt các địa điểm giao nhận xăng dầu, kiểm tra và giúp đỡ chủ hàng, chủ phương tiện về công tác bảo vệ, phòng cháy và chữa cháy ở nơi tiếp nhận.

b) Chủ hàng có trách nhiệm tìm địa điểm giao nhận và thông báo cho cơ quan phòng cháy, chữa cháy và cơ quan vận tải cùng tham gia xét duyệt.

c) Tổ chức bơm rót ở các bến :

Nếu là bến cố định thuộc chủ hàng quản lý thì chủ hàng phải chịu trách nhiệm tổ chức bơm rót và bảo vệ phòng cháy, chữa cháy phía trên bờ và dưới nước. Chủ phương tiện chịu trách nhiệm trong phạm vi tàu dầu, sà-lan của mình. Nếu là bến dã chiến, chủ hàng chịu trách nhiệm phía trên bờ ; chủ phương tiện chịu trách nhiệm trên tàu dầu, sà-lan và phía dưới nước.

d) Tổ chức bơm rót ở các ga :

Nếu bãi xuất nhập cố định nằm trên đoạn đường nhánh thuộc chủ hàng quản lý, thì chủ hàng chịu trách nhiệm toàn bộ việc tổ chức bơm rót và bảo vệ, phòng cháy.

Nếu tổ chức bơm rót trên các đoạn đường sắt thuộc Tổng cục đường sắt quản lý ở ga nào thì ga đó phải chịu trách nhiệm về công tác bảo vệ, phòng cháy, chữa cháy ; chủ hàng chịu trách nhiệm tổ chức bơm rót và cung cấp các dụng cụ và phương tiện chữa cháy.

e) Tổ chức bơm rót ở các bãi. Việc tổ chức bơm rót ở các bãi của cơ quan cung ứng và cơ quan tiêu dùng cũng phải chấp hành đầy đủ các quy định trong thông tư này.

2. Trước khi tiến hành bơm rót, chủ hàng và chủ phương tiện phải trực tiếp đi kiểm tra nắm tình hình toàn bộ bến, bãi, và xem xét các dụng cụ, phương tiện dùng để bơm rót, dùng để chữa cháy, v.v. ; thông báo cho nhau biết kế hoạch phòng, chữa cháy thuộc khu vực mình phụ trách ; đồng thời bàn kế hoạch phối hợp, phân công hợp đồng cụ thể trong những khâu cần thiết. Khi họp bàn phân công, phải lập biên bản có đại diện 2 bên ký kết.

3. Cán bộ, công nhân viên làm công tác trên các tàu dầu, sà-lan chở dầu và các bãi xuất nhập xăng dầu phải được học tập nghiệp vụ thành thạo, đồng thời phải được huấn luyện về an toàn kỹ thuật, an toàn phòng cháy ; phải được học tập các chế độ, nội quy phòng cháy đối với xăng dầu và biết sử dụng thành thạo các dụng cụ và phương tiện chữa cháy sẵn có.

B. ĐIỀU KIỆN VÀ NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC BƠM RÓT

4. Ở các bến, bãi, ga và trên tàu dầu, sà-lan chở dầu phải có nội quy phòng cháy. Nội quy này phải viết bằng chữ lớn để ở nơi mọi người dễ thấy ; đồng thời phải có biển « cấm lửa » để cách xa nơi bơm rót ít nhất 20m về mỗi phía có đủ ánh sáng để đảm bảo nhìn và đọc được.

5. Cấm những người không có phận sự đi qua lại, chơi bời trong khu vực đang bơm rót.

6. Những người đi lại, làm việc trong khu vực bến, bãi đang bơm rót xăng dầu phải nghiêm chỉnh chấp hành nội quy của tàu dầu, sà-lan và nội quy bến, bãi để bơm rót xăng dầu.

Nghiêm cấm làm những việc có khả năng gây ra nổ, cháy như hút thuốc lá, thuốc lào, đánh diêm, bật lửa, đi giầy đinh, sửa chữa máy móc, xe cộ, va dập mạnh, dùng đèn không an toàn phòng nổ, v.v. trong khu vực bơm rót.

7. Các bến bãi dùng để bơm rót xăng dầu phải sạch sẽ gọn gàng. Không để các nguyên vật liệu và hàng hóa khác, đồng thời phải đảm bảo các yêu cầu sau :

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09671203

a) Ở bến có nước chảy thành dòng phải bố trí bãi bơm rót cuối dòng nước chảy so với bến đò, bến phà, nhà cửa và các công trình khác ven sông và phải cách xa các công trình ấy ít nhất 200 mét, trường hợp phải bố trí phía đầu dòng nước thì phải cách xa các công trình ấy ít nhất 500 mét.

b) Ở bến có mặt nước phẳng lặng được phép bố trí bãi bơm rót cách xa công trình ven sông 200 mét về mỗi phía.

c) Các bãi bơm rót xăng dầu vận chuyển bằng đường sắt phải được bố trí trên các đoạn đường sắt riêng biệt cách xa các ngôi nhà, các công trình không thuộc phạm vi kho xăng dầu và cách chỗ đầu máy đi lại dồn toa ít nhất 100 mét, trường hợp bố trí bơm rót trong sân ga, phải tổ chức bơm rót vào lúc vắng vẻ nhất, không làm ảnh hưởng đến giao thông đồng thời phải có biện pháp về an toàn phòng cháy cần thiết cho đợt bơm rót ấy.

Các bến bãi chưa đạt yêu cầu trên, nhưng xét thấy nhất thiết phải sử dụng thì phải được sự thỏa thuận của Bộ Công an — Bộ Vật tư — Bộ Giao thông vận tải, để có các biện pháp tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy cần thiết.

Các quy định trên chủ yếu áp dụng cho các kho xăng dầu, các bến bãi phân tán. Còn việc xây dựng thiết kế các cầu tàu, bến cảng cho các kho xăng dầu hiện đại, có quy mô lớn phải theo đúng quy định trong Quy phạm tạm thời để thiết kế kho xăng dầu do Tổng cục Vật tư ban hành ngày 18-5-1965 theo quyết định số 222-TVT/QĐ.

8. Các tàu dầu, sà-lan, tàu dắt, khi cập bến hoặc áp mạn để bơm rót xăng dầu phải dập tắt hết mọi nguồn lửa trong suốt quá trình bơm rót xăng dầu.

9. Các tàu dầu, sà-lan cập bến để bơm rót xăng dầu phải neo buộc chắc chắn. Các tàu dầu, sà-lan chưa đến lượt bơm rót hoặc đã bơm rót xong đều phải đậu xa nơi bơm rót ít nhất 100 mét.

10. Sau khi đưa sà-lan vào bến, tàu dắt phải đậu cách sà-lan đang bơm rót dầu ít nhất 100 mét và phải luôn luôn thường trực ở cạnh nơi bơm rót để kịp thời giúp sức sà-lan khi cần thiết.

11. Khi dùng máy bơm chạy bằng động cơ máy nổ loại an toàn để bơm rót xăng dầu phải theo đúng các điều quy định sau đây:

a) Phải đặt máy bơm cách chỗ hút xăng dầu ít nhất 3 mét, cách chỗ xả dầu ít nhất 10 mét.

b) Máy bơm dầu phải đặt phía đầu ngọn gió, tuyệt đối không để hơi xăng dầu ở các phương tiện bốc lên tạt vào máy. Cần chú ý tìm các biện pháp dập tia lửa ở ống xả khi phụt ra.

c) Các chỗ nối dây dẫn điện (như đầu dây nối của magneto, buri v.v...) phải tốt và chắc chắn, nắp magneto phải khít, kín.

d) Không để xăng dầu rỉ chảy qua các chỗ nối trên đường ống dẫn và ở vòng đệm trong máy bơm.

e) Khi máy bơm đang chạy không đổ thêm xăng vào bình, không sửa chữa và điều chỉnh các bộ phận máy đang chạy.

12. Trường hợp dùng máy bơm của tầu dầu, sà-lan để tổ chức bơm rót, thì chủ phương tiện và chủ hàng phải có kế hoạch phối hợp chặt chẽ với nhau. Phải cùng nhau phân rõ trách nhiệm và đề ra các biện pháp cụ thể nhằm đảm bảo an toàn đợt bơm rót ấy như quy định các tín hiệu đóng van, mở van, mở máy, tắt máy, phân công rõ trách nhiệm từng đoạn ống, từng chiếc van v.v...

13. Toàn bộ hệ thống ống dùng để bơm rót xăng dầu gồm ống hút, ống dầy, máy bơm, van, mặt bích, ống nối v.v. phải thường xuyên tốt, bảo đảm khít, kín, không để rỉ chảy xăng dầu.

14. Cấm đặt miệng ống xả dầu ở phía trên cao cách mặt xăng dầu để rót xăng dầu vào các phương tiện chứa đựng.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Để đỡ hao hụt xăng dầu, để đảm bảo phòng cháy tốt, khi đóng dầu vào các phương tiện chứa đựng, miệng ống xả phải luôn luôn ngập dưới lớp xăng dầu. Trường hợp trong các phương tiện chứa đựng chưa có xăng dầu thì miệng ống xả dầu phải thả xuống gần sát đáy, khi mức dầu dâng lên mới được phép kéo ống lên theo, nhưng miệng ống xả phải luôn luôn ngập dưới mặt xăng dầu.

15. Khi máy bơm đang làm việc, thợ máy phải thường xuyên theo dõi máy ; cấm bỏ máy đi nơi khác hoặc làm việc riêng. Khi áp suất tăng đột ngột (1) phải tắt máy ngay, khi máy ngừng hẳn mới kiểm tra và tu sửa.

16. Ở các phương tiện chứa đựng, phải phân công người thường xuyên theo dõi mức xăng dầu tăng giảm trong các phương tiện ấy. Không để xăng dầu đầy quá 95 — 98% dung tích của phương tiện chứa đựng.

17. Máy bơm đang làm việc, cần đóng bớt van trên đường ống đẩy, thì trước hết phải mở van quấn (nếu máy bơm đặt trên tầu dầu hoặc sà-lan) hoặc giảm bớt tốc độ bơm rồi mới được đóng bớt van trên đường ống đẩy.

Trường hợp trên đường ống đẩy có nhiều nhánh dẫn dầu thì việc đóng mở van trên đường ống nhánh phải đảm bảo giữa ống hút và ống đẩy ăn thông nhau liên tục, đồng thời phải mở van của đoạn ống có áp lực yếu nhất (2).

18. Nếu khi đang bơm dầu mà bị tràn vãi, vỡ ống rỉ chảy, hơi xăng dầu bốc lên nhiều có nguy cơ nổ, cháy thì phải ngừng ngay bơm, báo động cho mọi người biết và tăng cường cảnh giới xung quanh, đề phòng mọi sự bất trắc xảy ra.

Đồng thời phải làm vệ sinh ngay, khống chế lượng xăng dầu bốc lên. Sau khi làm vệ sinh; nồng độ hơi xăng dầu trong không gian đã giảm, thấy bảo đảm an toàn mới tiếp tục bơm rót.

19. Để đảm bảo khử được tĩnh điện, trước khi bơm rót phải tiếp đất tốt toàn bộ hệ thống ống dẫn, máy bơm và các phương tiện chứa đựng, vận chuyển xăng dầu. Việc kiểm tra và nối dây tiếp đất do bên chủ hàng chịu trách nhiệm.

20. Chỉ được dùng loại đèn an toàn phòng nổ để soi sáng khi bơm rót, trường hợp không có đèn phòng nổ, được phép dùng đèn pin nhưng phải bọc ni lông kín. Khi dùng đèn phòng nổ di động cấm bật tắt đèn trong các phương tiện chứa đựng và vận chuyển. Muốn soi sáng mức xăng dầu trong các phương tiện ấy phải bật đèn sáng bên ngoài rồi mới đưa vào soi, soi sáng xong phải đưa đèn ra ngoài mới được tắt.

21. Để tránh hít thở phải hơi xăng dầu bay lên, khi mở nắp các phương tiện chứa đựng vận chuyển phải đứng xoay lưng theo hướng gió.

22. Khi bơm xăng pha chì phải thực hiện đầy đủ những điều hướng dẫn vệ sinh phòng độc hại đối với xăng pha chì.

23. Các phương tiện chứa đựng đã bơm rót xong hoặc chưa đến lượt bơm rót đều phải đậy nắp kín. Nắp đậy phải có miệng đệm để khi đậy hơi dầu không thể bay ra và khi vận chuyển xăng dầu không bị sóng ra ngoài.

24. Không được bơm rót xăng dầu khi đang có cơn dông và sấm sét. Trường hợp đang bơm rót mà gặp sấm sét phải đình chỉ ngay việc bơm rót.

25. Sau khi bơm rót xong, chủ hàng phải thu hồi xăng dầu còn thừa lại trong ống, khóa van các máy bơm, che đậy hoặc cất bơm vào nơi quy định, quét dọn sạch sẽ các bến bãi.

26. Việc trang bị các phương tiện chữa cháy ở các bến bãi ga quy định như sau :

— Nếu là bến bãi xuất nhập xăng dầu cố định thì việc trang bị các phương tiện chữa cháy phải theo đúng tiêu chuẩn quy định trong thông

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

tư Liên bộ Công an — Tổng cục Vật tư số 49-TT/LB ban hành ngày 17-2-1965.

— Nếu bến bãi có tính chất dã chiến phải theo thông tư số 141-TVT/QĐ của Tổng cục Vật tư ban hành ngày 25-5-1966. Trường hợp khó khăn được phép trang bị các phương tiện chữa cháy đầu tiên như bình khí CO_2, bình bọt, chăn v.v. với số lượng đảm bảo mỗi công nhân có một trong các loại dụng cụ nói trên để khi làm việc mang đi theo, khi về mang về.

27. Khi đang làm việc mà xảy ra cháy, dù cháy lớn hoặc nhỏ, người phát hiện thấy cháy phải lập tức phát tín hiệu báo động có cháy và bình tĩnh, nhanh chóng dùng các phương tiện chữa cháy sẵn có để chữa cháy.

Tất cả cán bộ công nhân viên đang làm việc, nếu nhận được tín hiệu cháy phải nhanh chóng, dũng cảm, mưu trí tham gia chữa cháy, cứu tài sản của Nhà nước.

28. Nếu xảy ra cháy, thợ máy phải tắt ngay máy bơm, đóng các van ở cạnh máy. Những người điều khiển các van trên đường ống hút và đẩy phải đóng ngay các van ấy. Người chỉ huy bơm rót phải mau chóng chỉ huy cứu chữa, đồng thời phải cử người báo cho đội phòng cháy và chữa cháy địa phương đến giúp sức.

29. Những quy định trước đây trái với thông tư này đều bãi bỏ.

C. TRÁCH NHIỆM THI HÀNH

30. Các đơn vị trực tiếp giao nhận vận chuyển xăng dầu có trách nhiệm định kỳ tổ chức học tập và kiểm điểm việc chấp hành thông tư này cho toàn thể cán bộ, công nhân viên thuộc đơn vị mình phụ trách.

31. Tổng công ty xăng dầu, Cục phòng chữa cháy, Cục vận tải đường sông, Cục vận tải đường biển, Tổng cục đường sắt có trách nhiệm kiểm tra đôn đốc và hướng dẫn thực hiện thông tư này.

Hà-nội, ngày 20 tháng 7 năm 1970

K.T. Bộ trưởng Bộ Vật tư
Thứ trưởng
TRẦN TRUNG

K.T. Bộ trưởng Bộ Công an
Thứ trưởng
VIỄN CHI

K.T. Bộ trưởng
Bộ Giao thông vận tải
Thứ trưởng
DƯƠNG BẠCH LIÊN

---

(1) Máy có tiếng kêu hoặc có hiện tượng bất thường như máy rú mạnh.

(2) Quấn hoặc giảm tốc độ bơm để cho áp xuất phù hợp với áp lực.

ỦY BAN VẬT GIÁ NHÀ NƯỚC

QUYẾT ĐỊNH số 19-TLSX/VGNN ngày 22-8-1970 điều chỉnh giá bán buôn công nghiệp thuốc trừ sâu 666—6% γ (gamma) bột thấm nước do Nhà máy hóa chất Việt-trì sản xuất.

CHỦ NHIỆM ỦY BAN VẬT GIÁ NHÀ NƯỚC

Căn cứ vào nghị định của Hội đồng Chính phủ số 106-CP ngày 24-6-1965 quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Ủy ban Vật giá Nhà nước;

Căn cứ vào đề nghị của Tổng cục Hóa chất số 839-HC/TV3 ngày 17-6-1970 về giá bán buôn thuốc trừ sâu 666-6%γ (gamma) bột thấm nước của nhà máy hóa chất Việt-trì,

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 0967120